

Biểu mẫu 20

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017**

Ngành: Hệ thống thông tin quản lý

STT	Nội dung	Hệ đại học chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none">– Người đã tốt nghiệp THPT hoặc đã tốt nghiệp trung cấp theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ GD&ĐT;– Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	<ul style="list-style-type: none">– Hội trường, giảng đường, phòng học các loại: 28.564,10 m²– Thư viện, trung tâm học liệu: 3.055,20m²– Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập: 3.668,79 m²
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên: 457 người. Trong đó: <ul style="list-style-type: none">+ Giáo sư: 03+ Phó Giáo sư: 17+ TSKH, Tiến sỹ: 108+ Thạc sỹ: 288+ Cử nhân: 41
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none">– Tổ chức hướng dẫn lập kế hoạch học tập, kỹ năng học đại học, tư vấn chọn ngành học,...– Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi học thuật hoặc chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa ngoài giờ học,...– Báo cáo chuyên đề, tìm hiểu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng mềm,...



STT	Nội dung	Hệ đại học chính quy
		– Tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu thực tập, kiến tập, việc làm, nhà trọ,...
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định, quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường, có phẩm chất chính trị tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần làm việc theo nhóm.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>– Về kiến thức: Sinh viên được trang bị kiến thức cơ bản và chuyên sâu về tin học quản lý, vận dụng kiến thức tin học quản lý vào thực tiễn quản lý ở các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, các cơ quan quản lý khu vực công.</p> <p>– Về kỹ năng: Khả năng sử dụng thành thạo các ngôn ngữ lập trình và các công cụ hỗ trợ, phân tích, thiết kế, xây dựng chương trình ứng dụng trong cơ sở dữ liệu và tin học quản lý.</p> <p>– Trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh): Có năng lực tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (tương đương TOEIC 500).</p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Hướng quản lý</p> <p>Người tốt nghiệp có thể trở thành một chuyên viên nắm được nghiệp vụ CNTT trong các hệ thống hoạt động sản xuất kinh doanh như:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Marketing (eMarketing, SEO: Search Engine Optimization, ...); – Nhân sự (HRM: Human Resource Management); – Mua hàng (Purchasing) và Quản lý chuỗi cung ứng (SCM: Supply Chain Management); – Bán hàng (Point of Sale) và Dịch vụ khách hàng (CRM: Customer Relationship Management); – Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP: Enterprise Resource Planning).

STT	Nội dung	Hệ đại học chính quy
		<p>Hướng Công nghệ thông tin</p> <p>Một số vị trí tiêu biểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên quản trị, vận hành hệ thống (System Administrator); - Chuyên viên quản trị CSDL (DB Administrator); - Chuyên viên quản trị hệ thống Web, Thương mại điện tử (Web Administrator); - Chuyên viên phân tích nghiệp vụ (Business Analyst); - Chuyên viên phân tích hệ thống (System Analyst); - Lập trình viên / Chuyên viên phát triển phần mềm (Programmer, Software Developer); - Chuyên gia huấn luyện CNTT trong doanh nghiệp / giảng viên (IT Trainer); - Chuyên gia tư vấn triển khai ERP (ERP Consultant); - Chuyên gia tư vấn, cố vấn CNTT (IT Consultant). <p>Ngoài ra, người tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý có thể tham gia giảng dạy trong các cơ sở đào tạo và tiếp tục học tập lên trình độ cao hơn.</p>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Vũ Hữu Đức